

Mường Tè, ngày 13 tháng 3 năm 2024

Số: 01/2024/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 3 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 02/2023/TLST-TCDS ngày 16 tháng 11 năm 2023 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”,

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

**\* Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank).

**-Người đại diện theo pháp luật:** Ông Ngô Chí D – Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Địa chỉ trụ sở: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

**-Người đại diện theo ủy quyền:** Ông Đỗ Hoàng L - Chức danh: Giám đốc Trung tâm THN KHDN & xử lý nợ pháp lý.

Địa chỉ làm việc của người đại diện theo ủy quyền: Tầng 7, Tòa nhà Việt Hải, số 78 Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

**-Người được ủy quyền lại:** Ông Nguyễn Chiến V – Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ

Địa chỉ: Số 2269 Đại lộ Hùng Vương, phường Nông Trang, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

\* **Bị đơn:** 1. Ông Lê Văn V, sinh năm: 1968.

2. Bà Lê Thị T, sinh năm: 1991.

Đều trú tại: Khu phố A, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

-. Ông Lê Văn V, bà Lê Thị T và Đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn ông Nguyễn Chiến V thống nhất, nhất trí: Tính đến ngày 05/3/2024 ông Lê Văn V, bà Lê Thị T chốt nợ Ngân hàng Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) tổng số tiền cả gốc, lãi là 405.057.898 đồng. Trong đó (Gốc phải trả: 281.296.338 đồng; Lãi phải trả: 123.761.560 đồng). Ông V bà T tiếp tục phải chịu lãi suất theo các Hợp đồng tín dụng đã ký với VPBank đối với số tiền nợ gốc còn nợ kể từ ngày 05/03/2024 cho đến khi ông V bà T thực tế thanh toán hết các khoản nợ.

-. Ông Lê Văn V, bà Lê Thị T và Đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn ông Nguyễn Chiến V thống nhất, nhất trí như sau: Về thời hạn trả nợ: 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu ban hành Quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự. Hết thời hạn nêu trên, nếu ông V bà T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên phát mại tài sản bảo đảm là 01 chiếc xe ô tô tải Pickup cabin kép, nhãn hiệu Chevrolet Colorado biển số 25C-031.09, số khung 8MM0KH618270, số máy P2G181861155, theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 005880 do Phòng CSGT Công an tỉnh Lai Châu cấp ngày 20/09/2018. Trường hợp xử lý xong tài sản bảo đảm nêu trên mà không đủ trả hết khoản nợ thì ông V bà T tiếp tục có nghĩa vụ trả nợ đối với số dư nợ còn lại. Trường hợp xử lý xong tài sản đảm bảo khoản vay còn thừa thì trả lại cho bên thế chấp tài sản.

-. Về án phí DSST có giá ngạch là 10.101.000 đồng (*Bằng chữ: mười triệu một trăm lẻ một nghìn đồng*). Áp dụng: Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2, khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: ông V và bà T phải chịu án phí DSST có giá ngạch là 10.101.000 đồng (*Bằng chữ: mười triệu một trăm lẻ một nghìn đồng*). Xác nhận Người được ủy quyền lại của Nguyên đơn là ông Nguyễn Chiến V đã nộp số tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số tiền 9.072.000 đồng (*Bằng chữ: chín triệu không trăm bảy mươi hai nghìn đồng*) tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0000660 ngày 16/11/2023 của Chi cục THADS huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Nay ông Nguyễn Chiến V được hoàn lại số tiền 9.072.000 đồng (*Bằng chữ: chín triệu không trăm bảy mươi hai nghìn đồng*).

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không**

bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Vũ Văn Bình**